TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI CHÂU** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2024/QĐST-KDTM	*Mai Châu, ngày 13 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2024/TLST-KDTM ngày 15 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N Việt Nam. Địa chỉ: Số 0x L, phường T, quận B, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trọng T - Giám đốc Ngân hàng N Việt Nam - Chi nhánh huyện M, Hòa Bình. Địa chỉ: Tiểu khu x, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Bà Đào Thị M, sinh năm 1967; nơi cư trú: Xóm T, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Mai Xuân C, sinh năm 1990; nơi cư trú: Xóm T, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình.
- Chị Lường Thị Mai A, sinh năm 1991; nơi cư trú: Xóm T, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện theo ủy quyền của anh Mai Xuân C và chị Lường Thị Mai A là bà Đào Thị M, sinh năm 1967; nơi cư trú: Xóm T, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình.Theo văn bản ủy quyền ngày 28/10/2024.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a.Về tài sản vay: Ngân hàng N Việt Nam (A) *người đại diện theo ủy quyền* là ông Nguyễn Trọng T và bà Đào Thị M đều công nhận. Bà Đào Thị M còn nợ Ngân hàng N Việt Nam theo Hợp đồng tín dụng số 3004LAV201900xxx ngày

24/01/2019, tính đến ngày 05/12/2024 số tiền cụ thể: nợ gốc: 3.000.000.000 đồng ;Nợ lãi: 2.374.842.715 đồng. Tổng số tiền còn nợ là: 5.374.842.715(***Năm tỷ ba trăm bảy mươi tư triệu tám trăm bốn mươi hai ngàn bảy trăm mười lăm***) đồng.

Bà Đào Thị M sẽ phải tiếp tục trả lãi suất theo Hợp đồng tín dụng số 3004LAV201900xxx ngày 24/01/2019 kể từ ngày 06/12/2024 cho đến khi bà Đào Thị M thực tế thanh toán hết các khoản nợ cho Ngân hàng.

b. Về phương thức thanh toán, thời hạn trả nợ: Ông Nguyễn Trọng T và bà Đào Thị M thỏa thuận: Số tiền 5.374.842.715 đồng bà Đào Thị M sẽ trả toàn bộ cho Ngân hàng N Việt Nam hạn cuối cùng là ngày: 15/12/2024.

Tiếp tục tính lãi suất kể từ ngày 06/12/2024 đối với hợp đồng tín dụng số: 3004LAV201900402 ngày 24/01/2019 cho tới khi bà Đào Thị M thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

c. ***Về tài sản thế chấp***: Bà Đào Thị M và Ông Nguyễn Trọng T thỏa thuận:

- Đến thời hạn ngày 15/12/2024 mà bà Đào Thị M thực hiện hết toàn bộ nghĩa vụ trả nợ số tiền là 5.374.842.715 đồng và lãi phát sinh từ ngày 06/12/2024 cho Ngân hàng thì Ngân hàng có trách nhiệm trả lại toàn bộ tài sản đã thế chấp tại Ngân hàng cho bà Đào Thị M.

- Nếu hết thời hạn ngày 15/12/2024 mà bà Đào Thị M không thực hiện được hết toàn bộ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Agribank thì: Ngân hàng N Việt Nam có quyền tự bán tài sản hoặc đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự huyện Mai Châu tiến hành kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ tại Hợp đồng tín dụng số: 3004LAV201900xxx ngày 24/01/2019.

- Tài sản thế chấp gồm:

+ Quyền sử dụng đất theo Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có số BA 9539xx, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CH 008xx do UBND huyện Mai Châu cấp ngày 13/6/2011 mang tên bà Đào Thị M, năm sinh 1967, địa chỉ thường trú: Xóm T, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Thửa đất số (không thể hiện số thửa trên Giấy chứng nhận), tờ bản đồ số (không thể hiện số tờ bản đồ trên Giấy chứng nhận), có diện tích 200m^2, hình thức sử dụng: Riêng 200,0m^2, mục đích sử dụng: ONT, thời hạn sử dụng: Lâu dài, nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất; cùng các tài sản trên đất gồm: 01 nhà xây cấp 04; 01 nhà sàn 03 gian; 01 nhà sàn 04 gian theo Hợp đồng thế chấp tài sản sửa đổi, bổ sung số: 01/HĐSĐBS ngày 08/01/2019 (Kèm theo HĐĐB số: 3004LCP20150xxx ngày 14/8/2015) và Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu ngày 22/11/2024. Địa chỉ các loại tài sản trên tại: Xóm T, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình.

+ Quyền sử dụng đất theo Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có số BT 9632xx, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận: CH 001xxx do UBND huyện Mai Châu cấp ngày 16/11/2017 mang tên bà Đào Thị M, năm sinh 1967, CMND số 113589xxx, địa chỉ thường trú: Xóm T, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Thửa đất số: 2, tờ bản đồ số: 277 395-6-a (Tờ số 145), có diện tích 153,4m^2, hình thức sử dụng: Sử dụng riêng, mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm, thời hạn sử dụng: Thời hạn sử dụng đất đến ngày 31/10/2067, nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất

theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 3004LCL2019.01.xx ngày 08/01/2019 và Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ của Tòa án nhân dân huyện Mai Châu ngày 22/11/2024. Địa chỉ tài sản trên tại: Xóm T, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình.

- Trường hợp nếu Ngân hàng tự bán tài sản hoặc sau khi cơ quan thi hành án dân sự bán phát mại tài sản thế chấp mà không đủ thanh toán số nợ nêu trên thì bà Đào Thị M phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng số 3004LAV201900xxx ngày 24/01/2019 mà các bên đã ký kết.

d. Về án phí: Bà Đào Thị M phải nộp án phí kinh doanh thương mại là 56.687.421 đồng. Trả lại cho Ngân hàng N Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.655.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: 0003xxx ngày 15/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Chi cục THADS huyện MC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Hồng Hưng